TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- P** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52 /2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 08 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1997
- Bị đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm 2004

Đều HKTT: Khu 6, phường P, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự. nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Vũ Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Vũ Thị L đều thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Bảo A, sinh ngày 19/3/2022. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Thanh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Bảo A. Chị Vũ Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T (do anh T tự nguyện không yêu cầu).

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Hai bên đều thống nhất xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Thanh T đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0005229** ngày **12/11/2025** của Thi hành án dân sự tỉnh P. Hoàn trả cho anh Nguyễn Thanh T số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. "Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Phòng GĐ, KT, TT và THA TAND tỉnh P;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2- P;
- Thi hành án dân sự tỉnh P;
- UBND p. Phong C, tỉnh P;
  (ĐK KH ngày 27/01/2022 tại UBND xã P cũ)
- Lưu hồ sơ vụ án;.
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong Phú